

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 101/2026/HNGĐ-ST
Ngày 11 – 5 – 2026
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Thu.
Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Anh Minh
Ông Ngô Hoàng Sơn

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Bích Như – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Cà Mau tham gia phiên toà:
Ông Ngô Kiên Định – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 125/2026/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2026 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1090/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2026 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ông Huang Shih F, sinh ngày: 09/01/1989. Hộ chiếu số 351323098, do Trung Quốc (Đài Loan) cấp ngày 26/11/2018. Địa chỉ cư trú: Lầu 3, số 170, lộ Nhất T, khóm 004, phường Ph, khu T, thành phố C, Trung Quốc (Đài Loan). (vắng mặt).

* **Bị đơn:** Bà Trần Thị Diệu H, sinh ngày 01/01/1992, CCCD số 095192000905. Địa chỉ: khóm 24, phường A, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện ngày 16/3/2026, bản tự khai, nguyên đơn ông Huang, Shih-F trình bày:*

- Về hôn nhân: Ông Huang Shih F và bà Trần Thị Diệu H kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 25/2026 ngày 20/01/2026. Sau khi đăng ký kết hôn ông và bà H xảy ra mâu thuẫn do khác biệt văn hóa và quan điểm sống, bất đồng ngôn ngữ nên không còn chung sống với nhau và ly thân đến nay. Ông Huang Shih F yêu cầu ly hôn với bà Trần Thị Diệu H.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có con chung, không yêu cầu giải quyết.

* Tại bản tự khai ngày 08/4/2026, bà Trần Thị Diệu H trình bày: Về thời gian và nơi đăng ký kết hôn đúng như ông Huang Shih F trình bày. Bà và ông Huang Shih F đăng ký kết hôn nhưng chưa tổ chức đám cưới thì ông Huang Shih F âm thầm rời đi không rõ nguyên nhân và không còn liên lạc được với ông Huang Shih F đến nay. Nay tình cảm không còn bà đồng ý ly hôn. Trong quá trình chung sống bà và ông Huang Shih F không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết.

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực I- Cà Mau phát biểu ý kiến:* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án đã đảm bảo đúng thủ tục tố tụng theo quy định. Về nội dung vụ án: Đề nghị xét xử theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chấp nhận cho ông Huang Shih F được ly hôn với bà Trần Thị Diệu H; Về con chung, tài sản chung và nợ chung không xem xét. Án phí xử lý theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ông Huang Shih F và bà Trần Thị Diệu H kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 25/2026 ngày 20/01/2026, đúng quy định của pháp luật. Ông Huang, Shih-F yêu cầu ly hôn với bà Trần Thị Diệu H. Quan hệ pháp luật mà các bên tranh chấp được xác định là tranh chấp về ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Đối với ông Huang Shih F và bà Trần Thị Diệu H có đơn yêu cầu không hòa giải vụ án và yêu cầu xét xử vắng mặt ông, bà. Nên Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án được và Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Huang, Shih-F và bà Trần Thị Diệu H theo quy định tại Điều 207, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Ông Huang Shih F và bà Trần Thị Diệu H dù chưa tổ chức gả cưới theo phong tục người Việt Nam nhưng đã đăng ký kết hôn theo đúng quy định pháp luật nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Nay ông Huang, Shih-F yêu cầu ly hôn do mâu thuẫn phát sinh từ sự khác biệt văn hóa, ngôn ngữ và quan điểm sống. Bà Trần Thị Diệu H không yêu cầu hàn gắn mối quan hệ hôn nhân và thống nhất ly hôn với ông Huang, Shih-F. Xét thấy mối quan hệ hôn nhân của ông bà đã mâu thuẫn, cả hai không còn chung sống vợ chồng, mục đích hôn nhân của ông, bà không đạt được. Hội đồng xét xử chấp nhận cho ông Huang, Shih-F được ly hôn với bà Trần Thị Diệu H.

[4] Về con chung; Về tài sản chung và về nợ chung: Ông Huang Shih F và bà Trần Thị Diệu H thống nhất xác định không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung. Đến nay không có cá nhân tổ chức nào yêu cầu trách nhiệm trả nợ của ông Huang Shih F và bà Trần Thị Diệu H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình ông Huang Shih F phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Các Điều 28, 147, 207, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí.

Về hôn nhân: Ông Huang Shih F được ly hôn với bà Trần Thị Diệu H.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng* ông Huang, Shih F phải nộp. Ngày 18/3/2026 ông Huang Shih F đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0002831 tại Thi hành án Dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau
- VKSND KV1-Cà Mau;
- UBND P.An Xuyên, tỉnh Cà Mau,
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ - án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phan Thị Thu